

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2019/HS-ST
Ngày 01/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Cẩm.

2. Bà Nguyễn Thị Tạc.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 01/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2019/HS-ST ngày 07/6/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/QĐXXST-HS ngày 17/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/5/1987, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Đường A, phường T, thành Phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2019 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện chất ma túy, do không có nghề nghiệp nên đã nảy sinh ý định mua ma túy bán lại cho người khác để kiếm lời. Trưa ngày 24/02/2019, T sử dụng điện thoại di động gọi cho người nam giới tên “Chim Em” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá. “Chim em” hẹn T đi đến khu vực cuối đường Y thuộc phường T, thành phố B. Tại đây, T mua được 01 gói ma túy đá của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) với số tiền 800.000 đồng. T phân gói ma túy đá thành 03 gói nhỏ mục đích để bán lại cho người nghiện. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/02/2019 khi T đang ở tại quán internet AT, địa chỉ: 25 đường D, phường T, thành phố B thì bị lực lượng Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 ví để ở túi quần phía sau T đang mặc bên trong có 03 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 164/GĐMT-PC09 ngày 04/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,7925gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 171/CT-VKS TP. BMT ngày 05/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên vào trưa ngày 24/02/2019, bị cáo sử dụng điện thoại di động gọi cho người nam giới tên “Chim Em”, không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua ma túy đá. “Chim em” hẹn bị cáo đi đến khu vực cuối đường Y thuộc phường Tân T, thành phố B. Tại đây, bị cáo mua 01 gói ma túy đá với số tiền 800.000 đồng. Sau đó bị cáo phân gói ma túy đá thành 03 gói nhỏ mục đích để bán lại cho người nghiện kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/02/2019 khi bị cáo đang ở tại quán internet AT, địa chỉ: đường D, phường T, thành phố B thì bị lực lượng Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 ví để ở túi quần phía sau của bị cáo đang mặc bên trong có 03 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi phạm tội của mình những lời khai là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung nhục hình gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,7528gam Methamphetamine được niêm phong trong gói số: 164/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0847.223575 là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc ví da màu nâu bị cáo dùng để cất giữ ma túy do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo sử dụng số tiền 800.000.000 đồng mua 0,7925gam ma túy loại Methamphetamine, sau đó phân thành nhiều tép nhỏ rồi đem bán lại cho các con nghiện khác nhằm kiếm lời là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét tính chất, hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại được

chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 24/02/2019, bị cáo đã mua 0,7925gam ma túy loại Methamphetamine và tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện khác nhằm kiếm lời. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Trong vụ án này, theo bị cáo khai thì nguồn ma túy loại Methamphetamine bị cáo mua của đối tượng “Chim Em”, tại khu vực cuối đường Y thuộc phường T, thành phố B, trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tách hành vi bán trái phép chất ma túy của đối tượng này ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 0,7528gam Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0847.223575 là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc ví da màu nâu bị cáo dùng để cất giữ ma túy do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Xét mức hình phạt và về xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,7528gam Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong); 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng.

Tịch thu Sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0847.223575. (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 06/6/2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. BMT;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Đình Thanh